

Số: 132/BC-UBND

Hưng Yên, ngày 27 tháng 6 năm 2016

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 6 tháng đầu năm và những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2016

Phần thứ nhất

NHỮNG MỤC TIÊU CƠ BẢN ĐẠT ĐƯỢC NĂM 2015

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) 7,85% (KH 7,5%).
- Giá trị sản xuất nông nghiệp, thủy sản tăng 2,6% (KH 2,5%).
- Chi số sản xuất công nghiệp tăng 8,68% (KH 8%).
- Giá trị sản xuất thương mại, dịch vụ tăng 9,63% (KH 9,5%).
- Cơ cấu kinh tế: nông nghiệp, thủy sản 13,54% - công nghiệp, xây dựng 48,98% - thương mại, dịch vụ 37,48% (KH tương ứng: 13%- 49% - 38%).
- GRDP bình quân đầu người đạt 40,41 triệu đồng (KH: 39,5 triệu đồng).
- Kim ngạch xuất khẩu đạt 2.516,5 triệu USD (KH 2.400 triệu USD).
- Tổng thu ngân sách đạt 7.864 tỷ đồng, trong đó: thu nội địa 5.346 tỷ đồng; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 2.518 tỷ đồng);
- Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn đạt 25.332 tỷ đồng.
- 70,8% số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế (KH: 60%); tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,92% (KH dưới 1%).
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 54% (KH: 54%); tạo thêm việc làm mới cho 2 vạn lao động (KH 2 vạn); tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011-2015 còn 2,69% (KH 3,2%); theo chuẩn nghèo đa chiều 6,81%.
- Tỷ lệ số làng, khu phố văn hoá đạt 86% (KH 85%); tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 89% (KH 89%).

Phần thứ hai

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2016

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 6 tháng đầu năm trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục xu hướng phục hồi nhưng chậm và chưa đặng nhiều rủi ro; trong nước, kinh tế vĩ mô ổn định nhưng chưa vững chắc, lạm phát có nguy tăng, kinh tế chịu tác động bởi diễn biến bất lợi của thời tiết, biến đổi khí hậu, sản xuất nông nghiệp vẫn gặp nhiều khó khăn. Trước tình hình trên, ngay từ đầu năm Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chương trình hành động số 219/CTr-UBND chỉ đạo các sở, ngành, địa phương bám sát và cụ thể hóa kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo, điều hành của Chính phủ theo tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, chủ động triển khai đồng bộ nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất- kinh doanh, tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm đạt được nhiều kết quả tích cực:

I. KẾT QUẢ CHỦ YẾU ĐẠT ĐƯỢC

Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng 7,8% (KH năm tăng 8%), cao hơn so với mức tăng 7,59% của cùng kỳ năm 2015; trong đó khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,36%, đóng góp 4,25 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung; khu vực dịch vụ tăng 9,45%, đóng góp 3,23 điểm phần trăm; khu vực nông nghiệp và thủy sản tăng 2,16%, đóng góp 0,32 điểm phần trăm. Về giá trị sản xuất: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,31% (KH năm tăng 2,7%); thương mại và dịch vụ tăng 9,25% (KH năm tăng 9,5%); chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 8% (KH năm tăng 9%); tổng vốn đầu tư phát triển đạt 12.711 tỷ đồng, tăng 11,05%; kim ngạch xuất khẩu đạt 1.498 triệu USD, tăng 29,91% (KH năm: 2.800 triệu USD); kim ngạch nhập khẩu 1.738 triệu USD, tăng 21,17%; thu ngân sách 4.379,5 tỷ đồng, đạt 50,9% kế hoạch năm, tăng 16,4% so với cùng kỳ năm 2015; chi ngân sách 3.069 tỷ đồng, đạt 42,26% kế hoạch năm.

1. Sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới

Tổng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 6.259 tỷ đồng, tăng 2,31%; trong đó: Nông nghiệp 5.655 tỷ đồng, tăng 1,89%; lâm nghiệp 4,5 tỷ đồng, giảm 2,35%; thủy sản 600 tỷ đồng, tăng 6,41%.

Tổng diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân đạt 58.303 ha, giảm 3,25% so cùng kỳ năm trước; trong đó, vụ Xuân 45.792 ha, giảm 1.642 ha; vụ Đông 12.511 ha, giảm 316 ha. Diện tích lúa 37.122 ha, đạt 97,7% kế hoạch, giảm 1.599 ha (lúa chất lượng cao chiếm 59% diện tích gieo cấy). Diện tích lúa giảm chủ yếu là do người dân chuyển đổi sang trồng các loại cây trồng khác có giá trị kinh tế cao hơn và một bộ phận người dân không thiết tha với sản xuất nông nghiệp do giá trị ngày công lao động thấp hơn so với các ngành phi nông nghiệp. Diện tích trồng ngô 6.333 ha, giảm 10,47% so cùng kỳ năm trước; diện tích cây rau, đậu, hoa, cây cảnh 11.320 ha, tăng 6,04%. Năng suất lúa Đông Xuân ước đạt 65,8 tạ/ha; năng suất các cây trồng khác nhìn chung cao hơn cùng kỳ năm trước. Sản lượng cây ăn quả có múi ước tăng 5% so cùng kỳ năm trước. Thực hiện được 36 cánh đồng mẫu ở các huyện, thành phố với tổng diện tích 623 ha (giảm 18 cánh đồng so với cùng kỳ năm trước). Hình thành nhiều mô hình liên kết sản xuất giống lúa có hiệu quả cao, đã chuyển đổi khoảng 400 ha trồng lúa hiệu quả thấp sang trồng cây hàng năm, kết hợp chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa, nâng tổng diện tích đã chuyển đổi lên 1.296 ha. Tích cực kiểm tra, bám sát đồng ruộng, theo dõi chặt chẽ sự sinh trưởng và phát triển của cây trồng; dự tính, dự báo chính xác thời gian, phạm vi và mức độ gây hại của sâu bệnh trên các loại cây trồng; chỉ đạo các địa phương triển khai các biện pháp phòng, trừ kịp thời, đúng kỹ thuật, hiệu quả nên đã hạn chế thấp nhất thiệt hại do sâu bệnh gây ra...; hỗ trợ 2,3 tỷ đồng mua thuốc diệt chuột, tập huấn kỹ thuật và in tài liệu tuyên truyền kỹ thuật diệt chuột cho nông dân.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước. Tổng đàn lợn khoảng 552 nghìn con, tăng 3,5%; đàn trâu bò 39 nghìn con, tăng 1,06%, đàn gia cầm 7,7 triệu con, tăng 1,27%; tổng sản lượng chăn nuôi khoảng 71.013 tấn, tăng 5,15% so cùng kỳ năm trước. Sản lượng nuôi trồng thủy sản 17.070 tấn, tăng 6,44%. Tổ chức tiêm phòng và làm tốt công tác vệ sinh tiêu độc, khử trùng và kiểm soát dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm, phun 3,7 triệu m² chuồng trại chăn nuôi nên tình hình dịch bệnh đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn

kinh ổn định, không xảy ra các dịch bệnh nguy hiểm. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Đề án Giống vật nuôi chất lượng cao năm 2016; Dự án Phát triển chăn nuôi lợn an toàn sinh học theo hướng Vietgahp và bò thịt cao sản năm 2016; Dự án Phát triển chăn nuôi gia cầm an toàn sinh học theo hướng Vietgahp tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2014-2020; Dự án Lifsap giai đoạn 2,...

Các cấp, các ngành đang tích cực chuẩn bị và chủ động trong công tác phòng chống lụt, bão, úng; tổ chức đánh giá hiện trạng hệ thống đê điều trước mùa mưa bão năm 2016, xây dựng các phương án bảo vệ an toàn và phương án trọng điểm hệ thống đê điều theo phương châm 4 tại chỗ; tổ chức theo dõi sát diễn biến thời tiết, nguồn nước và chỉ đạo triển khai các giải pháp, vận hành hệ thống thủy lợi đảm bảo đủ nguồn nước phục vụ cho sản xuất. Tập trung giải tỏa, lập biên bản và bàn giao cho chính quyền địa phương xử lý 7 vụ vi phạm và tái vi phạm Luật Đê điều.

Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được các cấp, các ngành và nhân dân tích cực triển khai thực hiện. Công tác đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở để tạo vốn xây dựng nông thôn mới được triển khai đồng bộ. 6 tháng đầu năm, huy động trên 466 tỷ đồng để đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng xây dựng nông thôn mới; đầu tư hoàn thành mới 01 trường mầm non, 02 trạm y tế, 30 km đường giao thông nông thôn. Đến hết tháng 3/2016, bình quân toàn tỉnh đạt 15,5 tiêu chí/xã; trong đó: 38 xã cơ bản đạt 19 tiêu chí (35 xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới); 46 xã đạt từ 15 - 18 tiêu chí; 61 xã đạt từ 10 - 14 tiêu chí; không có xã nào dưới 10 tiêu chí.

2. Sản xuất công nghiệp, xây dựng và phát triển đô thị

Sản xuất công nghiệp duy trì ổn định. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 8%, tương đương mức tăng cùng kỳ năm trước; trong đó, ngành khai thác tăng 6,6%; ngành chế biến, chế tạo tăng 7,92%; ngành sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước tăng 16,7%, ngành cung cấp nước và xử lý rác thải tăng 5,9%. Giá trị sản xuất công nghiệp ước 44.025 tỷ đồng, tăng 7,91% so với cùng kỳ năm trước và đạt 48,39% kế hoạch năm. Một số sản phẩm có mức tăng khá so với cùng kỳ như: Thực phẩm gia súc tăng 10,45%; tủ lạnh, tủ đá tăng 10,69%, gạch nung các loại tăng 11,45%.

Toàn tỉnh thu hút mới 85 dự án đầu tư (64 dự án trong nước, 21 dự án nước ngoài) với tổng số vốn đăng ký 7.437,8 tỷ đồng và 166,64 triệu USD; đưa tổng số dự án đầu tư toàn tỉnh lên 1.362 dự án (1.010 dự án trong nước, 352 dự án nước ngoài), tổng vốn đăng ký 90,4 nghìn tỷ đồng và 3,31 tỷ USD, tổng vốn đầu tư thực hiện khoảng 55,5 nghìn tỷ đồng và 2,73 tỷ USD. Có thêm 30 dự án đi vào hoạt động, tạo thêm việc làm mới cho trên 6.500 lao động; Nâng tổng số dự án đi vào hoạt động lên 840 dự án, giải quyết việc làm thường xuyên cho trên 14 vạn lao động. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 28/4/2016 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở ngành xây dựng Chương trình hành động, xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tế của tỉnh nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Đang chuẩn bị tổ chức buổi tọa đàm, đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với các doanh nghiệp trên địa bàn nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh và tạo môi trường đầu tư hấp dẫn, thuận lợi.

Trong 6 tháng đầu năm 2016, toàn tỉnh có thêm 360 doanh nghiệp thành lập mới với tổng số vốn đăng ký ước 5.630 tỷ đồng, tăng 5% về số doanh nghiệp và tăng 320% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2015, nâng tổng số doanh nghiệp đăng ký hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn lên 6.413 doanh nghiệp, tổng số vốn đăng ký 60.540 tỷ đồng, trong đó 72% doanh nghiệp đang hoạt động, 9% doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động có thời hạn và 19% doanh nghiệp ngừng hoạt động nhưng chưa đóng mã số thuế; 6 tháng đầu năm có 26 doanh nghiệp giải thể, giảm 38% so cùng kỳ năm 2015. Đang tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 21/12/2015 của UBND tỉnh về việc sắp xếp, cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước và một số đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh.

Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực hoạt động xây dựng được tăng cường. Tích cực phổ biến, hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng. Quản lý kiến trúc – quy hoạch được quan tâm; đã kịp thời tổ chức thẩm định, phê duyệt Quy hoạch xây dựng huyện Văn Lâm; Quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp Quang Hưng; Điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Yên Mỹ II; Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 phân khu A thuộc khu đô thị Xuân Thành Land, Văn Giang. Thực hiện Chương trình hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở, đến nay đã xây mới 705 hộ, đạt 83%; đã và đang sửa chữa nhà cho 1.831 hộ, đạt 71%; tổng số tiền đã giải ngân 73,7 tỷ đồng.

3. Thương mại, dịch vụ

Các hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển ổn định. Giá trị sản xuất thương mại, dịch vụ ước 9.327 tỷ đồng, đạt 43,6% kế hoạch năm, tăng 9,25% so cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ ước đạt 11.098 tỷ đồng, đạt 47,1% kế hoạch năm, tăng 9,51% so với cùng kỳ. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân tăng 1,94% so cùng kỳ năm trước.

Xuất khẩu duy trì mức tăng trưởng khá, kim ngạch xuất khẩu ước 1.498 triệu USD, đạt 53,5% kế hoạch năm, tăng 29,91% so với cùng kỳ; trong đó khu vực kinh tế ngoài nhà nước ước 541 triệu USD, tăng 6,87%, khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước 956 triệu USD, tăng 48%. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu: sản phẩm bằng plastic 52 triệu USD, tăng 8,5%, hàng dệt may 571 triệu USD, tăng 12,2%, giày dép các loại 50,7 triệu USD, giảm 18,3%, hàng thủ công mỹ nghệ 3,2 triệu USD, tăng 50,4%, hàng điện tử 203,6 triệu USD, tăng 136,3%, hàng hóa khác 617 triệu USD, tăng 38,48%. Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 1.738 triệu USD tăng 21,2% so với cùng kỳ; trong đó khu vực kinh tế ngoài nhà nước 901 triệu USD, tăng 17,6%, khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài 836 triệu USD, tăng 25,3%. Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu: Vải may mặc 281,7 triệu USD, tăng 21,3%, phụ liệu may mặc giày dép 131,7 triệu USD, tăng 14,7%, linh kiện điện tử 180 triệu USD, tăng 42,8%, các hàng hóa khác 1.144 triệu USD, tăng 19,1%.

4. Tài chính - tiền tệ

Trong điều kiện kinh tế có chuyển biến tích cực, lạm phát được kiềm chế ở mức thấp, xuất khẩu duy trì đà tăng trưởng khá; đồng thời triển khai chính sách mới về tăng thuế suất tiêu thụ đặc biệt, công tác quản lý thu chi ngân sách đạt được kết quả tích cực. 6 tháng đầu năm thu ngân sách nhà nước ước 4.379,5 tỷ đồng, đạt 50,9% kế hoạch năm, tăng 16,4% so cùng kỳ năm 2015; trong đó thu cân đối ngân sách địa

phương 3.100 tỷ đồng, đạt 51,4% kế hoạch năm, tăng 22,4%; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 1.275 tỷ đồng, đạt 50% kế hoạch năm, tăng 3,9%; thu xổ số kiến thiết 4,5 tỷ đồng, đạt 37,5% kế hoạch. Không tính thu tiền sử dụng đất, thu nội địa đạt 2.650 tỷ đồng, đạt 49,2% kế hoạch năm, tăng 17,4% so với cùng kỳ năm 2015. Một số khoản thu sắc thuế đạt trên 50% dự toán gồm: Thu từ doanh nghiệp nhà nước Trung ương đạt 58,86%; thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương đạt 130% (do phát sinh tăng đột biến số thuế thu nhập doanh nghiệp, GIGT từ hoạt động chuyển nhượng dự án của Trường cao đẳng nghề kỹ thuật - công nghệ I.O.D đã nộp ngân sách 16,6 tỷ đồng); thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đạt 50,5%; thuế thu nhập cá nhân đạt 53,9%; thu tiền sử dụng đất đạt 53,85%; thu tiền cho thuê đất đạt 51,88%; thuế bảo vệ môi trường đạt 59,36%; lệ phí trước bạ đạt 57,37%. Có 03/14 khoản thu, sắc thuế đạt dưới 50% dự toán: Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 40,5%; thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 48%; thu cố định tại xã đạt 43,3%. Hầu hết các khoản thu, sắc thuế đều tăng so với cùng kỳ năm trước, nhất là thuế bảo vệ môi trường tăng 155,27%, khu vực DNNN địa phương tăng 148,02%, doanh nghiệp ngoài quốc doanh tăng 29%, DNNN trung ương tăng 4,43%. Tổng chi cân đối ngân sách địa phương 6 tháng ước 3.069 tỷ đồng, đạt 42,26% kế hoạch năm; trong đó chi đầu tư phát triển 805 tỷ đồng, đạt 47,9% kế hoạch năm; chi thường xuyên 2.264 tỷ đồng, đạt 45,8% kế hoạch năm. Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/1/2016 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chương trình hành động số 219/CTr-UBND ngày 16/2/2016, chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chi; đảm bảo nguồn đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ chi theo dự toán và ứng vốn; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đảm bảo các nhiệm vụ an sinh, chính trị, an toàn xã hội và một số nhiệm vụ cấp bách phát sinh.

Công tác quản lý tiền tệ, tín dụng, tỷ giá, thị trường vàng, ngoại tệ được tăng cường. Trong 6 tháng đầu năm, hoạt động ngân hàng phát triển ổn định; dư nợ cho vay tăng trưởng khá; ưu tiên vốn cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, dự án đầu tư và khách hàng mua nhà ở xã hội...; nợ xấu được kiểm soát ở mức thấp. Tổng nguồn vốn của các ngân hàng và hệ thống quỹ tín dụng đạt 46.000 tỷ đồng, tăng 7,6% so với đầu năm, trong đó vốn huy động tại địa phương 39.000 tỷ đồng, tăng 13,2%. Tổng dư nợ cho vay 38.000 tỷ đồng, tăng 1.649 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 4,5% so đầu năm; trong đó cho vay nông nghiệp nông thôn 16.000 tỷ đồng, tăng 3,3% và chiếm 42,1% tổng dư nợ; cho vay xuất khẩu 700 tỷ đồng, tăng 10,3%, chiếm 1,8% dư nợ; cho vay doanh nghiệp nhỏ và vừa 9.000 tỷ đồng, tăng 4,8%, chiếm 23,1% dư nợ; cho vay công nghiệp hỗ trợ 400 tỷ đồng, giảm 7,3%, chiếm 1,1% dư nợ. Nợ xấu 650 tỷ đồng, chiếm 1,7% tổng dư nợ.

5. Đầu tư phát triển

Vốn đầu tư phát triển toàn tỉnh ước đạt 12.712 tỷ đồng, tăng 11% so với cùng kỳ năm trước, bao gồm: Vốn khu vực Nhà nước đạt 1.734 tỷ đồng, chiếm 13,6% tổng vốn và tăng 5,4% so với cùng kỳ năm trước; khu vực ngoài nhà nước đạt 6.626 tỷ đồng, chiếm 52,2% và tăng 8,7%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 4.351 tỷ đồng, chiếm 34,2% và tăng 17,3%.

Trong vốn đầu tư của khu vực nhà nước, vốn từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ thực hiện ước tính đạt 890,2 tỷ đồng, bằng 34,12% kế hoạch năm, gồm có: Vốn cấp tỉnh quản lý đạt 581 tỷ đồng, bằng 28,5% kế hoạch năm; vốn cấp

huyện quản lý đạt 150 tỷ đồng, bằng 50,7% kế hoạch năm; vốn cấp xã quản lý đạt 159 tỷ đồng, bằng 58% kế hoạch năm. 6 tháng đầu năm đã cơ bản hoàn thành công tác lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương đầu tư trong giai đoạn 2016-2020; một số dự án lớn đã được trung ương bố trí vốn để khởi công trong năm 2016 như: Dự án cải tạo, nạo vét hệ thống công trình sau đầu mỗi trạm bơm La Tiến, huyện Phù Cừ; dự án Cải tạo, nâng cấp đường và kè bờ khu vực sông Kè Sắt, huyện Ân Thi; dự án cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới cơ sở hạ tầng Trung tâm giống cây trồng vật nuôi tỉnh; dự án Cải tạo, nâng cấp hạ tầng du lịch quần thể di tích Phố Hiến; dự án Đường trục phía Bắc Khu Đại học Phố Hiến....

6. Tài nguyên và môi trường, khoa học và công nghệ

Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường được đẩy mạnh; hoàn chỉnh việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối 2016-2020 cấp tỉnh; đang triển khai việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm 2017 cấp huyện. Hoàn thiện kết quả thống kê đất đai năm 2015 trên địa bàn tỉnh. Cấp và cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất nông nghiệp được 772.182 thửa/892.950 thửa đất đủ điều kiện cấp, đạt 86,48%; đã cấp, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở khu dân cư được 327.146 thửa/388.935 thửa đất đủ điều kiện cấp, đạt 84,11%; đã cấp, cấp đổi cho 2.373 tổ chức với 6.671 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Chấp thuận cho 31 xã thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tạo vốn xây dựng nông thôn với tổng diện tích 46,5 ha. Tiếp tục đôn đốc công tác đôn thửa đổi ruộng theo tinh thần Chỉ thị của Tỉnh ủy. Kế hoạch của UBND tỉnh. Quản lý tài nguyên nước, khoáng sản có nhiều đổi mới, đã cấp 06 giấy phép hoạt động về tài nguyên nước, triển khai nhiều chương trình, đề án bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên và phòng chống biến đổi khí hậu. Chú trọng rà soát bảo đảm 100% dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định, kiên quyết từ chối tiếp nhận các dự án có nguy cơ tiềm ẩn gây ô nhiễm môi trường. Triển khai 11 cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất tại 67 đơn vị, tổ chức; lập biên bản vi phạm hành chính và xử phạt 16 đơn vị, thu nộp ngân sách nhà nước 956.827.250 đồng.

Công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ tiếp tục được đẩy mạnh theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và xã hội hóa. Trong 6 tháng đầu năm đã tổ chức triển khai thực hiện 29 đề tài, dự án; tổ chức hội nghị nghiệm thu, tổng kết cấp tỉnh đối với 16 đề tài, đã công nhận và cấp 12 giấy chứng nhận sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu cấp tỉnh; công bố nhãn hiệu vải lai chín sớm Phù Cừ. Hoạt động quản lý về công nghệ, thanh tra kiểm tra về tiêu chuẩn – đo lường – chất lượng và nhân hàng được tăng cường. Tổ chức 05 cuộc kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường chất lượng và ghi nhận hàng hóa, phát hiện 01 cơ sở có sử dụng phương tiện đo chưa có giấy chứng nhận kiểm định; 02 cơ sở kinh doanh xăng dầu vi phạm về đo lường. Tiến hành kiểm định 2.740 phương tiện đo các loại. Trong đó: loại bỏ 36 phương tiện đo không đạt yêu cầu; cấp giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định cho 2.704 phương tiện đo đạt yêu cầu về đo lường.

7. Giao thông vận tải

Hạ tầng giao thông vận tải tiếp tục được quan tâm đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Công tác sửa chữa thường xuyên, định kỳ đường bộ, đường sông được đảm bảo. 6 tháng đầu năm tiếp tục triển khai các dự án hạ tầng giao thông như: đường 376 (đường tỉnh lộ 200); cầu Minh Tân; đường trục Bắc Nam của tỉnh; dự án nối trục bắc nam của tỉnh với đường 281 Bắc Ninh; đường 386. Triển khai khởi công mới các dự án như: Cầu Khê; cầu Tây; cầu Bà Sinh; đường 382.... Hoạt động vận tải hàng hóa và hành khách dần đi vào nền nếp. Công tác kiểm tra hoạt động vận tải được tăng cường thông qua thiết bị giám sát hành trình xe, tập trung kiểm tra hoạt động vận tải chờ khách ngang sông, xử lý nghiêm đối với các doanh nghiệp vi phạm theo quy định. Ước 6 tháng đầu năm: Hàng hoá vận chuyển 9,7 triệu tấn, đạt 51% kế hoạch năm; hành khách vận chuyển 4,6 triệu/HK, đạt 51% kế hoạch năm.

Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông được quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt, kết hợp với tuyên truyền thực hiện chủ đề năm An toàn giao thông Xây dựng văn hóa giao thông gắn với nâng cao trách nhiệm, siết chặt kỷ cương của người thi hành công vụ. Các hoạt động thanh tra, kiểm tra đảm bảo hành lang an toàn giao thông đường bộ được chú trọng, kiên quyết đình chỉ đối với các đơn vị có hành vi làm mất an toàn giao thông và vệ sinh môi trường trên các tuyến đường đang khai thác. Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực vận tải được tăng cường, toàn tỉnh đã tổng kiểm tra 25.465 trường hợp, trong đó xử lý vi phạm 19.743 trường hợp, tổng số tiền thu xử phạt 16.091.282.000 đồng. Tước giấy phép lái xe có thời hạn 68 trường hợp. Đẩy mạnh công tác kiểm tra tải trọng, kiểm tra 2.365 phương tiện, phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính 134 trường hợp, phạt tiền 1.234 triệu đồng; hạ tải 44 tấn hàng hóa; tước giấy phép lái xe 16 trường hợp. Đến hết tháng 5, toàn tỉnh xảy ra 79 vụ TNGT (tăng 2 vụ, tăng 2,6% so với cùng kỳ), làm chết 52 người (giảm 2 người, giảm 3,7%), bị thương 58 người (giảm 2 người, giảm 3,3 %).

8. Giáo dục và đào tạo

Công tác giáo dục và đào tạo được quan tâm, quy mô, mạng lưới giáo dục ở các cấp học, bậc học phát triển cân đối, phù hợp và đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh. Chất lượng giáo dục được duy trì, tỷ lệ học sinh bỏ học giảm; đã tích cực đổi mới phương pháp dạy học kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức, pháp luật và ý thức công dân; tăng cường giáo dục thể chất, kiến thức quốc phòng - an ninh và hướng nghiệp cho học sinh. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học được tăng cường, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Toàn tỉnh có 7.677/8.936 phòng học kiên cố hóa cao tầng, chiếm 85,9%. Có 271 trường đạt chuẩn quốc gia (Mầm non 58/181 trường, đạt 32%; Tiểu học 125/170 trường, đạt 73,5%; THCS 72/171 trường, đạt 42%; THPT 16/38 trường, đạt 42%). Năng lực quản lý, chuyên môn của các cán bộ quản lý, giáo viên ngày càng được nâng lên; tỷ lệ giáo viên trên chuẩn về trình độ đào tạo ngày càng cao. Đã triển khai dạy học theo mô hình trường học mới tại 116/169 trường tiểu học và dạy Tiếng Việt lớp 1 công nghệ tại 106/169 trường tiểu học. Tổ chức tốt thi vào lớp 10 và Chuẩn bị chu đáo các điều kiện để tổ chức kỳ thi THPT quốc gia năm 2016 trên địa bàn tỉnh.

9. Y tế, dân số và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Công tác khám, điều trị bệnh được nâng lên, tỷ lệ bệnh nhân sử dụng thẻ BHYT tăng, tính đến 31/5/2016 người dân tham gia BHYT đạt 74,3%. Công tác y tế dự phòng được tăng cường, tình hình dịch bệnh được kiểm soát chặt chẽ. 6 tháng đầu năm tổ chức giám sát được 7.694 bệnh nhân hội chứng cúm, không có trường hợp bệnh nghi cúm A/H1N1, SARS, cúm A/H5N1, cúm A/H7N9. Chỉ đạo kịp thời việc đẩy mạnh thực hiện tuyên truyền và phòng chống các dịch bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết, sởi, dịch cúm ở người...; không xảy ra các bệnh gây dịch nguy hiểm như: Tả, Viêm não Nhật bản B, Sốt xuất huyết. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Cung ứng vắc xin và vật tư tiêm chủng theo kế hoạch, bảo đảm an toàn, không để xảy ra tai biến, tỷ lệ tiêm vắc xin đạt 47,1% kế hoạch năm; thực hiện hiệu quả công tác phòng chống các bệnh như sốt rét, bệnh phong, bệnh da liễu, bệnh lao. Phát hiện 39 trường hợp nhiễm HIV mới, chăm sóc sức khỏe sinh sản được quan tâm, tỷ lệ phụ nữ có thai được khám trước khi sinh trên 99%; tỷ lệ sinh do cán bộ y tế đỡ 100%; tai biến sản khoa có 14 trường hợp không có tử vong; tăng cường phối hợp liên ngành và đẩy mạnh các hoạt động về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, tuy nhiên tỷ số giới tính khi sinh vẫn ở mức cao 118/100, sinh con thứ ba trở lên 1.096 trẻ, chiếm 14,9%. Duy trì tốt các hoạt động khám chữa bệnh, không xảy ra tai biến lớn trong điều trị. Tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ kỹ thuật tại các bệnh viện và Trung tâm y tế, thực hiện có hiệu quả Đề án 1816 của Bộ Y tế về cử cán bộ chuyên môn luân phiên từ bệnh viện tuyến trên về hỗ trợ các bệnh viện tuyến dưới.

Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được chú trọng, tổ chức truyền thông giáo dục bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm với nhiều hình thức như tổ chức phát động “Tháng hành động vì chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm”; cấp phát tài liệu tuyên truyền, treo băng rôn, khẩu hiệu, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng,...; tổ chức lớp tập huấn nâng cao kiến thức về an toàn thực phẩm cho đối tượng chủ cơ sở các nhà hàng, cửa hàng ăn uống; tổ chức xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho 762 người của các cơ sở chế biến, kinh doanh, dịch vụ ăn uống. Kiểm tra, đôn đốc công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm trong mùa Lễ hội. Triển khai 10 đoàn thanh kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm. Qua kiểm tra phát hiện các vi phạm chủ yếu tại các cơ sở thực phẩm như: Chưa có ý thức thực hiện việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm đúng theo quy định của nhà nước, chưa có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện, chưa tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm, khám sức khỏe định kỳ cho công nhân và người trực tiếp tiếp xúc với thực phẩm...

10. Văn hóa, thể thao và du lịch

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao diễn ra sôi nổi tại khắp các địa phương chào mừng, kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh; trong đó tập trung cho việc tuyên truyền, cổ động chào mừng thành công Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; tuyên truyền bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. Tham gia cùng các tỉnh Phú Thọ, Cà Mau và Bình Thuận tổ chức thành công Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương cấp nhà nước. Đang tích cực triển khai Kế hoạch kỷ niệm 185 năm thành lập tỉnh, 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh, 20 năm tái lập tỉnh Hưng Yên. Tiếp tục triển khai có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; tổ chức phát động Ngày chạy Olympic

vì sức khoẻ toàn dân tỉnh Hưng Yên năm 2016 và Hội khoẻ Phù Đổng tỉnh Hưng Yên năm 2016. Duy trì ổn định công tác đào tạo, huấn luyện 235 VĐV của 15 môn thể thao. Chuẩn bị tốt lực lượng để tham gia các giải thể thao toàn quốc năm 2016. Trong 6 tháng đầu năm tham gia 10 giải quốc gia, giành hơn 20 Huy chương các loại.

Công tác quảng bá xúc tiến du lịch được triển khai tích cực với nhiều hình thức như tham gia quảng bá, xúc tiến du lịch Hưng Yên tại “Ngày hội du lịch Thành phố Hồ Chí Minh 2016”; quảng bá hình ảnh du lịch tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng; tham gia Hội chợ du lịch quốc tế Việt Nam và Lễ hội Đền Hùng - Phú Thọ; Hội nghị “Đẩy mạnh liên kết xúc tiến, quảng bá du lịch Ninh Bình với các tỉnh khu vực Đồng bằng sông Hồng và phụ cận”. 6 tháng đầu năm 2016 tổng lượt khách đến Hưng Yên khoảng 350.000 lượt (tăng 11% so với cùng kỳ năm 2015).

11. Lao động, Thương binh và Xã hội

Đang tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện các kế hoạch của tỉnh về công tác Lao động – Người có công và Xã hội như: Kế hoạch số 83 thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 33 về triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới năm 2016; Kế hoạch số 60 về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 55 về thực hiện Chương trình Bảo vệ trẻ em tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 08 về xây dựng, phát triển Quỹ Bảo trợ trẻ em năm 2016; Kế hoạch số 81 về triển khai thực hiện Tháng hành động vì trẻ em năm 2016; Kế hoạch dạy nghề cho lao động nông thôn năm 2016.

Tổ chức thành công “Tuần lễ quốc gia vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ” toàn quốc tại tỉnh Hưng Yên. Tổ chức hướng dẫn cho các doanh nghiệp trên địa bàn về quản lý, tuyển dụng và sử dụng lao động nước ngoài; các chế độ chính sách về lao động tiền lương và bảo hiểm xã hội. 6 tháng đầu năm tạo việc làm mới cho 8.500 lao động, đạt 47,2% kế hoạch năm; trong đó xuất khẩu 1.200 lao động, đạt 40% kế hoạch năm. Tổ chức 10 phiên giao dịch việc làm với tổng số 200 lượt đơn vị, doanh nghiệp tham gia, trong đó có 5.000 lao động được tư vấn, phỏng vấn trực tiếp, có 3.000 lao động được giới thiệu việc làm, hơn 2.000 lao động nhận được việc làm. Trợ cấp thất nghiệp hàng tháng cho khoảng 1.500 người. Toàn tỉnh đã tuyển sinh, dạy nghề cho khoảng 18.000 người, đạt 39,1% kế hoạch năm.

Tổ chức chu đáo việc thăm, tặng quà cho các gia đình có công, đối tượng chính sách nhân dịp các ngày lễ, Tết với số tiền 22 tỷ đồng. Hỗ trợ kinh phí xây nhà ở cho đối tượng chính sách. Tổ chức các đoàn đi thăm, viếng nghĩa trang liệt sĩ và các di tích lịch sử nhân dịp kỷ niệm 41 năm Ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Hỗ trợ ăn Tết cho 23.881 hộ nghèo, 167 hộ có nguy cơ thiếu đói, 628 đối tượng bảo trợ xã hội với số tiền gần 8,8 tỷ đồng. Tổ chức thăm, chúc thọ, tặng quà 23.920 người cao tuổi với số tiền trên 8,1 tỷ đồng. Tiếp nhận và xem xét cho 11 đối tượng vào các Cơ sở bảo trợ xã hội tỉnh. Tổ chức khám sàng lọc cho 850 trẻ em bị bệnh bẩm sinh (trong đó phẫu thuật cho 05 em), triển khai các hoạt động chăm lo, hỗ trợ trẻ em với tổng số tiền khoảng 02 tỷ đồng; triển khai xây dựng xã, phường không có tệ nạn ma túy năm 2016; Đề án Cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng bằng thuốc Cedemex tại các huyện Ân Thi, Yên Mỹ, Mỹ Hào, Phù Cừ và thành phố Hưng Yên.

12. Thông tin liên lạc, báo chí, phát thanh và truyền hình

Công tác quản lý dịch vụ Bưu chính, Viễn thông, Internet trên địa bàn tỉnh thường xuyên được quan tâm. Tổ chức thực hiện tốt phương án bảo đảm an toàn mạng lưới và an ninh thông tin, bảo đảm an toàn tuyệt đối thông tin liên lạc phục vụ các cơ quan Đảng, nhà nước, chính quyền các cấp, đáp ứng tối đa nhu cầu thông tin liên lạc trong các dịp lễ, tết. Hạ tầng kỹ thuật viễn thông tiếp tục được đầu tư phát triển, vùng phủ sóng di động, mạng điện thoại cố định, dịch vụ truy cập Internet được mở rộng, chất lượng được cải thiện tốt hơn, góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của địa phương. Toàn tỉnh hiện có 162 điểm bưu cục với bán kính phục vụ bình quân 1,34 km/điểm, số dân phục vụ bình quân đạt 6.915 người/điểm; có 952 trạm phát sóng thông tin di động, tổng số thuê bao điện thoại đạt 120.936 thuê bao, tổng số thuê bao Internet trên toàn mạng 87.063 thuê bao, đạt mật độ 7,7 thuê bao/100 người dân. Thực hiện hỗ trợ đầu tư số hóa truyền hình cho trên 24.000 hộ nghèo, cận nghèo.

Báo chí xuất bản hoạt động đúng quy định, mục đích, góp phần tuyên truyền tới người dân về các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, các điển hình tiên tiến; phê phán các biểu hiện, việc làm sai trái, lãng phí, tiêu cực bằng nhiều hình thức, qua đó tạo ra sức hút và sự lan tỏa mạnh trong cộng đồng. 6 tháng đầu năm đã ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 61 về tổ chức ngày sách Việt Nam; Kế hoạch số 85 thực hiện Đề án truyền thông đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo và dạy nghề; xây dựng và triển khai Kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại năm 2016; Kế hoạch tuyên truyền về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

13. Quốc phòng quân sự địa phương, an ninh trật tự, thanh tra, tư pháp

Triển khai nhiệm vụ quốc phòng quân sự và ra quân huấn luyện các lực lượng vũ trang năm 2016 được quan tâm thực hiện ngay từ đầu năm: tổ chức giao 2.100 thanh niên nhập ngũ năm 2016, đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch; triển khai đăng ký lần đầu tuổi nghĩa vụ quân sự (tuổi 17) theo đúng quy định, bảo đảm yêu cầu chất lượng; chỉ đạo xây dựng, huấn luyện và hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ đúng quy định của pháp luật. Công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh được thực hiện thường xuyên. Công tác bảo quản, bảo dưỡng vũ khí trang bị được thực hiện đúng quy định. Đang hoàn thiện Đề án xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và trình UBND tỉnh phê duyệt.

Công tác bảo vệ an ninh trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được tăng cường. Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, giải quyết dứt điểm các điểm có dấu hiệu phức tạp về an ninh nông thôn, khiếu kiện đông người vượt cấp liên quan đến đất đai, tôn giáo, doanh nghiệp, ô nhiễm môi trường... Đảm bảo ANTT, bảo vệ Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng; bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV; Cuộc bầu cử đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021 và nhiều sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh. Phát hiện khởi tố, điều tra 269 vụ, 413 bị can phạm tội về trật tự xã hội; 17 vụ, 29 bị can phạm tội về trật tự quản lý kinh tế, chức vụ; 73 vụ, 85 bị can phạm tội về ma túy; 31 vụ, 235 bị can phạm tội về đánh bạc; 08 vụ, 08 bị can phạm tội về mại dâm. Truy bắt 48 đối tượng truy nã. Xử lý 58 vụ trốn thuế, gian lận thương mại... truy thu nộp ngân sách trên

1,3 tỷ đồng; 45 vụ, việc vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, phạt tiền 730 triệu đồng và tiêu hủy hàng chục tấn hàng hóa không rõ nguồn gốc, mất vệ sinh an toàn thực phẩm. Tình hình khiếu kiện diễn biến ít phức tạp, mức độ khiếu kiện không gay gắt. Có 46 nhóm, 2.204 lượt công dân (*Tăng 11 nhóm, 627 lượt công dân*) đi các cấp khiếu kiện (*Có 16 nhóm, 1018 lượt công dân đi Trung ương*). Xảy ra 01 vụ đình công kiến nghị trả lương đối với người lao động.

Công tác thanh tra, tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm túc. Từ đầu năm đến nay đã tiến hành 82 cuộc thanh tra hành chính và 23 cuộc thanh tra chuyên ngành, kiến nghị xử lý về kinh tế số tiền 4,4 tỷ đồng. Đã tiếp 598 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, nhận 394 đơn thư, trong đó 73 vụ khiếu nại và 84 vụ tố cáo; đã tổ chức đối thoại và giải quyết dứt điểm khiếu nại tố cáo đồng người tại xã Dương Quang, huyện Mỹ Hào.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai rộng khắp trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân. Tập trung làm tốt công tác tuyên truyền Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của Tỉnh. Tăng cường công tác tuyên truyền và phổ biến quán triệt các Luật mới có hiệu lực thi hành. Hoạt động xây dựng và thẩm định văn bản quy phạm pháp luật đã đi vào nề nếp, các văn bản thẩm định có chất lượng, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được chú trọng triển khai, ngày càng hỗ trợ tích cực tới phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Quản lý nhà nước về hành chính tư pháp được quan tâm, công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, công chứng, giám định được thực hiện đúng quy định, đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

14. Về xây dựng chính quyền địa phương; Cải cách hành chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí

Công tác xây dựng chính quyền địa phương được quan tâm. Tích cực triển khai Kế hoạch thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 trên địa bàn tỉnh, đảm bảo dân chủ, an toàn, tiết kiệm, đúng luật.

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được chú trọng và có nhiều chuyển biến tích cực. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành kế hoạch số 318/KH-UBND ngày 30/12/2015 về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2016; công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2015 của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, đơn vị triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính đạt nhiều kết quả tích cực. Tăng cường cải cách chế độ công vụ, công chức, cải tiến lề lối làm việc, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, gương mẫu. Duy trì, thực hiện nghiêm túc cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định; niêm yết công khai TTHC để người dân và doanh nghiệp tiếp cận thông tin được kịp thời, thuận tiện và hiệu quả. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, từng bước hiện đại hoá nền hành chính; tiếp tục triển khai, áp dụng, duy trì, cải tiến và thường xuyên đánh giá hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN

ISO 9001-2008 trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm được tăng cường. Các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản có liên quan. Quản lý nhà nước về tôn giáo được các cấp, các ngành đặc biệt chú trọng. Công tác thi đua khen thưởng và văn thư lưu trữ thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

II. NHỮNG MẶT CÒN HẠN CHẾ

1. Công tác dồn thửa đổi ruộng chậm, không đạt kế hoạch đề ra. Việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp chưa sâu sát, thiếu quyết liệt. Một số địa phương còn tình trạng bỏ ruộng, không gieo cấy.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ nhằm cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất và kinh doanh của một số ngành, địa phương chưa quyết liệt. Việc cắt giảm thủ tục, thành phần hồ sơ và giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính còn chậm.

3. Tình hình đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, nhất là cụm công nghiệp còn chậm. Hoạt động khuyến công, xúc tiến thương mại còn bó hẹp ở nội dung hoạt động nên hiệu quả chưa cao, tác động tích cực chưa nhiều.

4. Quản lý thu thuế tài nguyên; thuế bảo vệ môi trường; hoạt động chuyên nhượng vốn còn gặp nhiều khó khăn; còn tồn tại hiện tượng trốn thuế, tránh thuế, lách luật của người nộp thuế.

5. Chấp hành luật đất đai, bảo vệ môi trường của một số cơ quan, doanh nghiệp, một số địa phương và cơ sở còn nhiều hạn chế, cần phải chấn chỉnh kịp thời. Một số cơ sở ô nhiễm môi trường chưa được xử lý dứt điểm. Công tác giải phóng mặt bằng một số dự án trọng điểm còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra. Tình trạng vi phạm quản lý đê điều, bến bãi, khai thác cát chưa được khắc phục triệt để.

6. Tỷ số giới tính khi sinh và sinh con thứ 3 trở lên tăng so với năm 2015. Tình trạng vi phạm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm diễn biến phức tạp; nhận thức của một bộ phận cán bộ quản lý, người sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng về an toàn thực phẩm còn chưa cao; việc lạm dụng sử dụng kháng sinh, chất cấm trong chăn nuôi chưa được kiểm soát chặt chẽ.

7. Công tác cải cách thủ tục hành chính đã có chuyển biến nhưng chưa đạt được yêu cầu. Hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan quản lý nhà nước chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn. Công khai, minh bạch trong giải quyết công việc đối với doanh nghiệp và người dân chưa thực sự tốt. Khả năng tiếp cận nguồn lực phục vụ yêu cầu phát triển chưa cao.

8. Tình hình khiếu nại, tố cáo ở một số địa phương còn diễn biến phức tạp, một số nơi chưa chủ động giải quyết có hiệu quả. Công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm chưa thực sự hiệu quả.

Phần thứ ba
MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CƠ BẢN
TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2016

Quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; phát huy những kết quả đạt được, tập trung khắc phục những tồn tại, trên cơ sở những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được Kỳ họp thứ 11-HĐND tỉnh khóa XV thông quan và Chương trình hành động số 219/CTr-UBND của UBND tỉnh thực hiện chi đạo quyết liệt, thực hiện đồng bộ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chi đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016, cần tiếp tục thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

1. Quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về Chương trình phát triển nông nghiệp tỉnh Hưng Yên theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bền vững, giá trị gia tăng cao gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, định hướng 2030; Đề án xây dựng nông thôn mới tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016-2020; tiếp tục thực hiện Quyết định số 1854/QĐ-UBND ngày 12/11/2014 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Tập trung chỉ đạo thu hoạch lúa Đông Xuân nhanh gọn, chuẩn bị và triển khai thực hiện các biện pháp hiệu quả cho sản xuất vụ Mùa 2016, đảm bảo diện tích gieo trồng lúa vụ mùa đạt 37.500ha, phân dậu năng suất: 61-62 tạ/ha); trong đó: Diện tích trà mùa sớm 10%, trà mùa trung: 90%; diện tích lúa chất lượng cao: 23.000-24.000ha (61-64% diện tích); nhất là tổ chức lại sản xuất, kiên quyết giải thể các hợp tác xã hoạt động yếu kém, thành lập các hợp tác xã kiêm mới. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm; chú trọng công tác phòng là chính, nhất là quản lý giống, sử dụng chất cấm trong thức ăn chăn nuôi, tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng, kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y theo phương án tại chỗ với phương châm “phòng dịch như dập dịch”, nhằm ngăn ngừa, hạn chế mầm bệnh phát tán, nhất là đối với bệnh tai xanh ở lợn, cúm gia cầm, lở mồm long móng gia súc; làm tốt công tác tiêm phòng dịch bệnh cho gia súc, gia cầm.

Rà soát, điều chỉnh Quy hoạch phòng chống lũ chi tiết tuyến sông Hồng, sông Luộc và lập Quy hoạch đê điều trên địa bàn tỉnh; Quy hoạch cấp nước sạch nông thôn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn 2030. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch như: Quy hoạch phát triển nông nghiệp, quy hoạch phát triển chăn nuôi, quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn, quy hoạch bố trí ổn định dân cư ứng phó với biến đổi khí hậu vùng thường xuyên bị ngập lụt. Thực hiện tốt công tác phòng, chống lụt bão và quản lý đê điều, đảm bảo an toàn hệ thống đê, kè, cống và các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh; xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Đề án Tái cơ cấu lĩnh vực Thủy lợi theo Quyết định số 794/QĐ-BNN-TC/TL ngày 21/4/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

2. Tập trung triển khai Chương trình hành động thực hiện quyết liệt “Nghị quyết số 19/2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2016 - 2017, định hướng đến 2020 và Chương trình xúc tiến

dầu tư năm 2016 theo Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh; hoàn thiện Đề án Cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thuận lợi, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020, phấn đấu nâng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2016 từ thứ 56 (năm 2015) lên trên 10 bậc; thu hút số dự án và vốn đầu tư tăng tối thiểu 10% so với năm 2015; ưu tiên lựa chọn các dự án đầu tư quy mô lớn, dự án vốn đầu tư nước ngoài; tăng tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp. Mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác khuyến công, xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển thị trường, tiêu thụ sản phẩm, ưu tiên xúc tiến tiêu thụ sản phẩm nông sản và các sản phẩm công nghiệp có lợi thế. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, thường xuyên rà soát các quy định của pháp luật, các thủ tục hành chính; hỗ trợ, giúp đỡ doanh nghiệp trong việc hoàn thiện hồ sơ, giải quyết các vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động. Hoàn thành công tác sắp xếp, cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh theo Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 21/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Hoàn thành, phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh; Quy hoạch 2 bên đường nối 2 đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với Cầu Giẽ - Ninh Bình. Lập, triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị Văn Giang; Thị trấn Như Quỳnh; đô thị Bô Thới - Dân Tiến. Nghiên cứu lập quy hoạch xây dựng vùng huyện Yên Mỹ, Ân Thi; quy hoạch 2 bên đường liên tỉnh Hà Nội - Hưng Yên; quy hoạch 2 bên đường trục Bắc Nam. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, các dự án phát triển đô thị, thương mại, các dự án trọng điểm. Thực hiện tốt nhiệm vụ giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án thuộc lĩnh vực giao thông, thủy lợi, y tế, giáo dục và các dự án hạ tầng khu, cụm công nghiệp. Hoàn thành công tác lập, giao kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020, trong đó đặc biệt chú ý không phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư dự án mới nếu không xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn. Kiểm soát chặt chẽ quy mô của dự án; rà soát giám sát nội dung đầu tư, cắt giảm những chi phí, hạng mục chưa cần thiết của các dự án chậm tiến độ để đảm bảo nguồn lực hoàn thành dự án hoặc xem xét dừng, hoãn các dự án chưa thực sự cấp bách, có nhu cầu về vốn lớn để tập trung vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, có khả năng hoàn thành đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư. Rà soát nợ đọng xây dựng cơ bản, nhất là công trình xây dựng nông thôn mới của các xã.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về thuế. Tăng cường công tác hỗ trợ người nộp thuế, cung cấp thông tin, tư vấn chính sách thuế rộng rãi với nhiều hình thức đa dạng phong phú. Tổ chức triển khai thực hiện ngay từ đầu quý công tác thu ngân sách, rà soát, nắm chắc các nguồn thu và đối tượng thu nộp ngân sách trên địa bàn, phấn đấu thu ở các lĩnh vực, ngành nghề có điều kiện để bù đắp các phần giảm thu do thực hiện chính sách miễn, giảm, giãn thời hạn nộp thuế. Thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thu, xác định rõ các nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực, hoạt động còn thất thu. Thực hiện công tác phân tích, dự báo, đánh giá những tác động ảnh hưởng đến tình hình thu ngân sách trên địa bàn nhằm phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành thu ngân sách đạt hiệu quả, đạt kế hoạch Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính, chấn chỉnh việc quản lý và sử dụng ngân sách ở các cấp, đảm bảo chặt chẽ, tiết

kiệm, hiệu quả. Xây dựng và giao kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 đảm bảo đúng quy định. Nâng cao chất lượng tín dụng, hạn chế nợ xấu phát sinh. Chú trọng hỗ trợ tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn, tín dụng đối với các hộ nghèo, hộ mới thoát nghèo. Thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động các quỹ tín dụng nhân dân.

5. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên và môi trường. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016-2020). Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị của Tỉnh ủy về đồn điền, đổi ruộng. Chỉ thị của UBND tỉnh về tăng cường quản lý đất đai trên địa bàn. Hoàn thành việc đồn điền đổi ruộng. Hoàn thành xử lý các điểm ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh. Tập trung công tác bảo vệ môi trường ở đô thị và nông thôn, tiếp tục hỗ trợ các huyện thu, gom, vận chuyển, xử lý rác thải, trang bị xe thu gom rác thải, thùng đựng rác cộng đồng; xây dựng các bãi, điểm tập kết rác thải. Khẩn trương giải quyết các vấn đề bức xúc về môi trường, đặc biệt là việc ô nhiễm môi trường nông thôn, ô nhiễm môi trường làng nghề trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng và hiệu quả các đề tài, dự án khoa học công nghệ; đẩy mạnh hoạt động chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống. Tăng cường các hoạt động thanh tra, kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và cấp phép về an toàn bức xạ hạt nhân.

6. Thực hiện hiệu quả phát triển giáo dục, đào tạo theo hướng chuẩn hóa, toàn diện và vững chắc. Tập trung triển khai kỳ thi trung học phổ thông quốc gia an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; đẩy nhanh tiến độ đào tạo nghề, nhất là đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với giải quyết việc làm. Tiếp tục khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý đi học, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và học đạt trình độ trên chuẩn. Đổi mới công tác quản lý, tăng cường thanh tra, kiểm tra nhằm duy trì kỷ cương, nền nếp dạy-học, thi cử, tuyển sinh, dạy thêm-học thêm và thu góp. Đẩy nhanh việc thực hiện xây dựng các trường đại học trên địa bàn để sớm tuyển sinh đào tạo. Huy động các nguồn lực và vận động, xây dựng các cơ chế riêng để tạo điều kiện thu hút các trường Đại học về đầu tư xây dựng cơ sở trong Khu Đại học Phố Hiến. Triển khai nhiệm vụ năm học 2016-2017; tiếp tục bồi dưỡng, tập huấn giáo viên, cán bộ quản lý, kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

7. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh mùa hè, nhất là các dịch bệnh nguy hiểm. Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, kết hợp phát triển dịch vụ khám chữa bệnh phổ cập với phát triển kỹ thuật cao, y tế chuyên sâu; giữa y tế công lập và y tế ngoài công lập. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị 06 của Bộ Y tế về việc nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh. Đặc biệt lưu ý khắc phục tình trạng lạm dụng thuốc, xét nghiệm, dịch vụ kỹ thuật đắt tiền, gây tốn kém không cần thiết cho người bệnh và cho quỹ bảo hiểm y tế. Thực hiện tốt đề án cử cán bộ chuyên môn luân phiên từ bệnh viện tuyến trên về hỗ trợ các bệnh viện tuyến dưới nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại địa phương. Nâng cao công tác Dân số - KHHGD và chăm sóc sức khỏe sinh sản, đảm bảo duy trì mức độ tăng dân số tự nhiên dưới 1%/năm; tăng cường truyền thông để từng bước giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh và giảm tỷ lệ sinh con thứ 3.

Tổ chức thực hiện kế hoạch thực hiện lộ trình BHYT, đảm bảo tỷ lệ tham gia BHYT đến hết năm 2016 đạt 76,2% dân số. Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo tinh thần Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Các sở, ngành, địa phương phải xác định việc bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn là nhiệm vụ cấp thiết, cần tập trung chỉ đạo, điều hành, ưu tiên bố trí nhân lực, kinh phí, phương tiện; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền các cơ quan, công chức thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý an toàn thực phẩm.

8. Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền cổ động, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ, ngày kỷ niệm, trọng tâm là: Kỷ niệm 185 năm thành lập tỉnh, 20 năm tái lập tỉnh và 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Hưng Yên; 71 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hoá, thể thao, du lịch và gia đình; tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra góp phần xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh. Hoàn thành Kế hoạch Dự án ngân hàng đặt tên, đổi tên đường phố và các công trình công cộng trên địa bàn tỉnh. Tổng kết 15 năm phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" (2000-2015). Hoàn thành xây dựng nhà văn hóa của 50 thôn chưa có nhà văn hóa sinh hoạt cộng đồng. Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch Phòng chống bạo lực gia đình. Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam. Duy trì tốt hoạt động thể thao quần chúng từ tỉnh tới cơ sở; tập trung cao cho huấn luyện các môn thể thao thành tích cao tham gia các giải quốc gia. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ về đẩy mạnh một số giải pháp phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới.

9. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về việc làm, lao động, an toàn vệ sinh lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội; tổ chức các phiên giao dịch, kết nối, tư vấn, giới thiệu việc làm. Trong 6 tháng cuối năm phấn đấu tạo việc làm trong nước cho 11,5 nghìn người, xuất khẩu 02 nghìn lao động. Triển khai các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc người có công và phát động ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa nhân ngày Thương binh liệt sỹ 27/7/2016. Tập trung rà soát, đảm bảo thực hiện hỗ trợ người có công về nhà ở đúng đối tượng và chế độ quy định. Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách xã hội, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2016. Tổ chức các hoạt động chăm lo cho trẻ em nhân dịp Tháng hành động vì trẻ em, Tết Trung thu năm 2016. Tổ chức các hoạt động truyền thông và tập huấn nâng cao năng lực về các lĩnh vực chuyên môn cho cán bộ làm công tác lao động, người có công và xã hội và Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách với người lao động, người có công và xã hội trên địa bàn; chủ động giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo; đảm bảo quyền lợi người lao động, người có công và các đối tượng xã hội được hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách của Nhà nước.

10. Bảo đảm tốt thông tin liên lạc phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của các cấp uỷ Đảng, chính quyền và nhu cầu nhân dân. Tổ chức đào tạo, tập huấn cho các cán bộ, công chức nhằm nâng cao chất lượng thông tin liên lạc và đa dạng hóa tin tức, kịp thời truyền tải các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước.

11. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; thường xuyên rà soát các quy định pháp luật; kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ, chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, không gây phiền hà, sách nhiễu đối với người dân và doanh nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành công việc, hạn chế tối đa việc sử dụng văn bản giấy. Duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2008; triển khai đánh giá cơ sở hạ tầng để áp dụng mô hình một cửa điện tử tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, phát huy cao nhất hiệu quả phần mềm công nghệ thông tin. Kiện toàn bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và cấp huyện theo hướng tinh gọn, hiệu quả, không chồng chéo. Tổ chức kiểm tra, rà soát việc thực hiện các khâu nhằm nâng cao chỉ số cạnh tranh của tỉnh.

12. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, đối thoại gắn với giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo. Chủ động nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn; giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh. Thực hiện tốt công tác thanh tra và xử lý sau thanh tra. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để nâng cao ý thức chấp hành của nhân dân. Nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước trong các lĩnh vực: xây dựng, thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính.

13. Tiếp tục xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, trong đó tập trung nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang. Theo dõi, nắm chắc tình hình và có biện pháp xử lý kịp thời các điểm nóng về an ninh trật tự tại một số dự án đầu tư và địa bàn trọng điểm; tiếp tục triển khai các chương trình về bảo vệ an ninh tổ quốc, phòng chống tội phạm, giảm tai nạn giao thông, duy trì trật tự xã hội. Nâng cao chất lượng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc.

Nhiệm vụ còn lại 6 tháng cuối năm 2016 rất nặng nề, trong bối cảnh còn nhiều khó khăn thách thức, đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong tỉnh cần nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2016.

Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./...

Nơi nhận:

- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VI, TH⁰.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Quỳnh